

# Khi nào thoát cảnh nhập siêu THÉP?

KIM LOAN

## Việt Nam nhập khẩu thép

Nhu cầu sắt thép các loại ở Việt Nam liên tục tăng mạnh trong những năm qua. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, chỉ tính riêng trong năm 2009, tổng lượng nhập khẩu sắt thép các loại (kể cả phôi thép) của Việt Nam đã lên hơn 9,7 triệu tấn, trị giá 5,36 tỷ USD. Riêng trong quý

1/2010, tổng lượng sắt thép nhập khẩu của cả nước là 1,75 triệu tấn, tăng 23,7% so với quý 1/2009 với trị giá 1,12 tỷ USD.

Giá bình quân thép nhập khẩu năm 2005, 2006 khá ổn định, khoảng trên 500 USD/tấn, năm 2007 lên trên 600 USD/tấn, tăng cao nhất là năm 2008,

lên đến trên 800 USD tấn. Đến năm 2009, giá nhập khẩu thép bình quân đã giảm đáng kể, ở mức 550 USD/tấn.

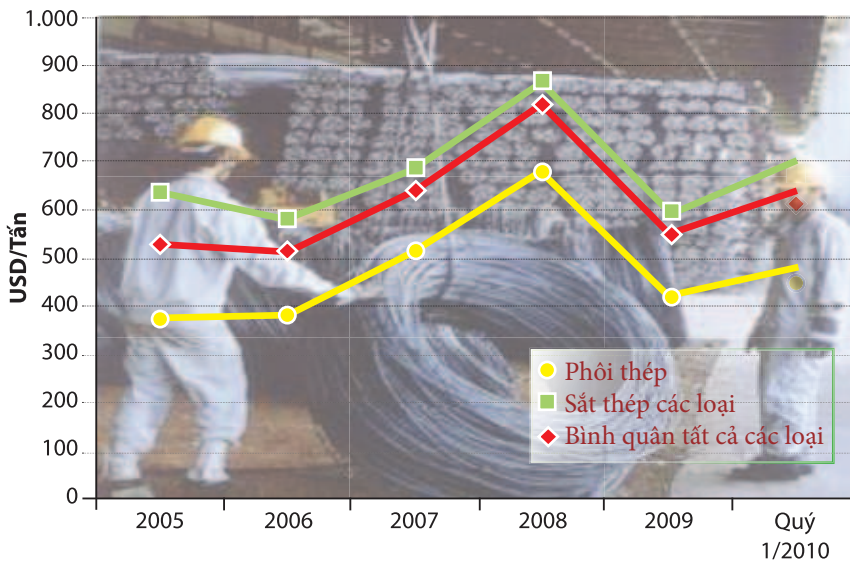
Giá thép bình quân quý 1/2010 tăng nhẹ so năm 2009 (638 USD/tấn) nhưng thấp hơn nhiều so với giá thép nhập khẩu 2008.

## Thống kê lượng sắt thép nhập khẩu ở Việt Nam, từ 2005 đến quý 1/2010

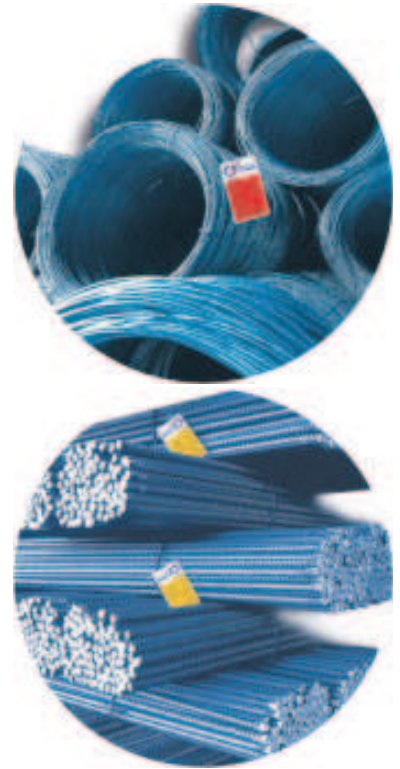
Năm	Phôi thép			Sắt thép các loại			Tổng cộng		
	Số lượng (Ngàn tấn)	Trị giá (Triệu USD)	Giá bình quân 1 tấn (USD)	Số lượng (Ngàn tấn)	Trị giá (Triệu USD)	Giá bình quân 1 tấn (USD)	Số lượng (Ngàn tấn)	Trị giá (Triệu USD)	Giá bình quân 1 tấn (USD)
	1	2	3 = 2/1	4	5	6 = 5/4	7	8	9 = 8/7
2005	2.227	838	376	3.297	2.092	635	5.524	2.930	530
2006	1.945	750	386	3.762	2.186	581	5.707	2.936	514
2007	2.154	1.103	512	5.873	4.009	683	8.027	5.112	637
2008	2.393	1.636	684	6.070	5.270	868	8.463	6.906	816
2009	2.417	1.032	427	7.332	4.329	590	9.749	5.361	550
Quý 1/2010	504	241	478	1.250	877	702	1.754	1.119	638

Nguồn: Tổng cục Hải quan

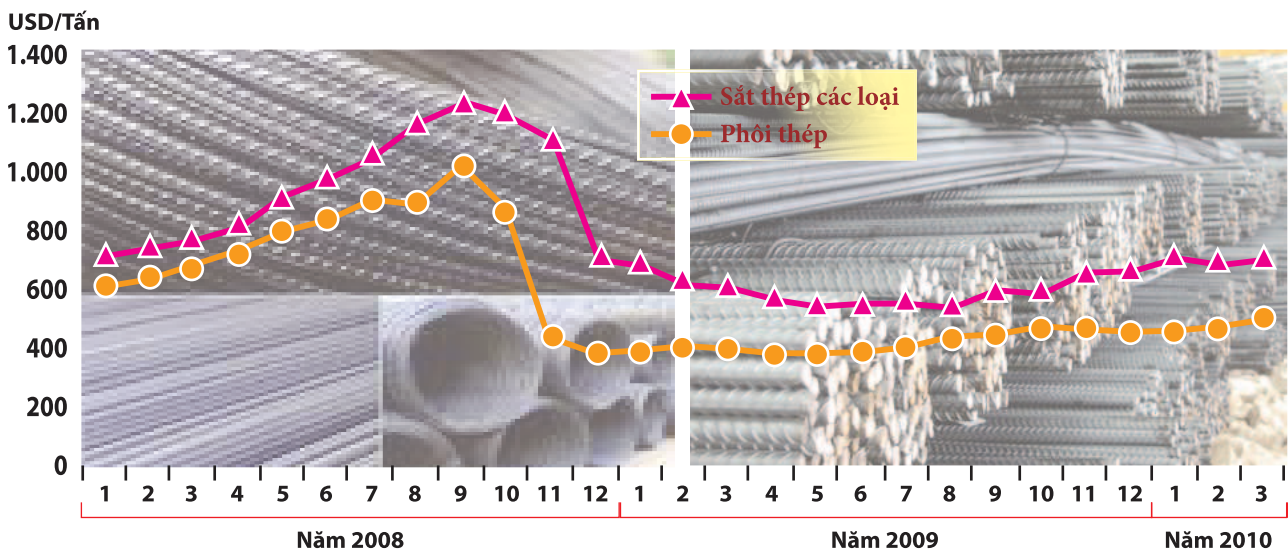
**Diễn biến giá bình quân nhập khẩu sắt thép các loại qua các năm**



Nguồn: Tổng cục Hải quan



**Diễn biến giá nhập khẩu sắt thép các loại qua từng tháng từ 08/2008 đến 03/2010**



Nguồn: Tổng cục Hải quan

**Nguồn nhập khẩu thép từ đâu?**

Dù Việt Nam có quặng sắt nhưng phải nhập khẩu phần lớn nguyên liệu sắt, thép, nguồn nhập khẩu chủ yếu từ các nước Nga, Nhật, Trung Quốc, Hàn Quốc... Trong năm 2009, tổng lượng nhập khẩu sắt thép từ Nga đạt mức cao nhất: 1.743 ngàn tấn, tăng 179%

so với năm 2008. Kế đến là Nhật Bản: 1.460 ngàn tấn và Trung Quốc 1.310 ngàn tấn giảm gần 1/2 so với năm 2008.

Năm 2010, Việt Nam vẫn phải tiếp tục nhập khẩu thép, mới 3 tháng đầu năm, số lượng thép nhập khẩu là 412 ngàn tấn. Nguồn thép nhập từ Nhật

Bản đã vượt nước Nga với 392 ngàn tấn, tăng 129% so với cùng kỳ năm 2009. Đứng thứ hai là các nguồn sắt thép từ Trung Quốc với 298 ngàn tấn, tiếp theo là các nguồn sắt thép từ các thị trường: Hàn Quốc với 277 ngàn tấn, Nga: 226 ngàn tấn 185 nghìn tấn và Đài Loan: 149 ngàn tấn.

### Kim ngạch nhập khẩu sắt thép ở Việt Nam theo một số thị trường chính

Thị trường	Chủng loại	Năm 2008		Năm 2009		3 tháng 2010	
		Số lượng (Ngàn tấn)	Trị giá (Triệu USD)	Số lượng (Ngàn tấn)	Trị giá (Triệu USD)	Số lượng (Ngàn tấn)	Trị giá (Triệu USD)
Nga	Phôi thép	497	339	807	336	180	84
	Sắt thép khác	127	102	935	442	46	27
	<b>Tổng cộng</b>	<b>624</b>	<b>441</b>	<b>1.743</b>	<b>778</b>	<b>226</b>	<b>112</b>
Nhật Bản	Phôi thép	221	160	247	106	59	28
	Sắt thép khác	1.088	937	1.213	733	333	224
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.309</b>	<b>1.097</b>	<b>1.460</b>	<b>839</b>	<b>392</b>	<b>252</b>
Trung Quốc	Phôi thép	644	497	10	4	0	0
	Sắt thép khác	2.444	2.008	1.300	811	298	194
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.088</b>	<b>2.205</b>	<b>1.310</b>	<b>815</b>	<b>298</b>	<b>194</b>
Đài Loan	Phôi thép	144	60	241	101	15	7
	Sắt thép khác	740	705	931	617	135	122
	<b>Tổng cộng</b>	<b>885</b>	<b>765</b>	<b>1.172</b>	<b>718</b>	<b>149</b>	<b>129</b>
Hàn Quốc	Phôi thép	85	63	14	6	20	10
	Sắt thép khác	544	527	1.056	662	257	183
	<b>Tổng cộng</b>	<b>629</b>	<b>590</b>	<b>1.070</b>	<b>668</b>	<b>277</b>	<b>193</b>
Các thị trường khác	Phôi thép	801	517	1.098	479	231	112
	Sắt thép khác	1.127	991	1.897	1.063	181	128
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.928</b>	<b>1.508</b>	<b>2.995</b>	<b>1.542</b>	<b>412</b>	<b>240</b>

Nguồn: Tổng cục Hải quan

### Việt Nam sản xuất thép

Ngành thép Việt Nam được xây dựng từ những năm 60 của thế kỷ 20, mẻ gang đầu tiên ra đời 1963, nhưng đến 1975 mới có mẻ thép đầu tiên tại Công ty Gang thép Thái Nguyên, sản lượng thép Việt Nam 1975-1990 duy trì ở mức 40 đến 80 ngàn tấn/năm.

Hiện nay Việt Nam có trên 60 doanh nghiệp sản xuất thép xây dựng và 4 doanh nghiệp sản xuất thép tấm. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam, năng lực sản xuất các sản phẩm thép đều vượt xa nhu cầu trong nước, nhưng các nhà máy do còn ở giai đoạn đầu của dự án nên sản lượng còn hạn chế (sản lượng phôi thép năm 2009 chỉ đạt khoảng 50% công suất, sản lượng thép xây dựng chỉ đạt khoảng 67%), và thép Việt Nam bị các loại

thép nhập khẩu cạnh tranh gay gắt.

Theo Công ty chứng khoán Habubank (HBBS), hiện nay, tổng công suất các nhà máy khoảng 6 triệu tấn thép dài/năm, nên nguồn cung loại thép này đáp ứng tương đối tốt nhu cầu thị trường. Các năm gần đây lượng nhập khẩu thép dài không nhiều, chủ yếu là các loại thép xây dựng cỡ lớn mà Việt Nam chưa sản xuất được. Còn thép dẹt, trước 2006, nước ta phải nhập 100%, hiện nay tổng công suất thép dẹt là khoảng 1,1 triệu tấn năm, chỉ đáp ứng khoảng 20% nhu cầu, còn lại phải nhập khẩu.

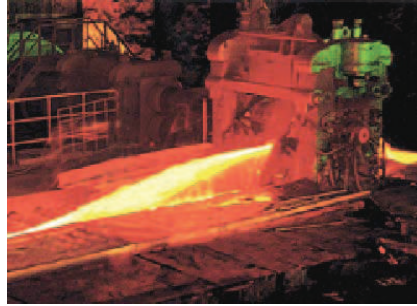
Các nhà máy sản xuất thép ở Việt Nam đa số có công suất nhỏ. Nếu tính đơn giản, với 60 nhà máy sản



Sản xuất phôi thép tại Công ty Cổ phần thép Đình Vũ

xuất thép, tổng công suất là 6 triệu tấn, như vậy trung bình một nhà máy thép ở Việt Nam có công suất chỉ khoảng 0,1 triệu tấn/nhà máy/năm, các nhà máy được đánh giá có qui mô lớn ở Việt Nam có công suất cũng chỉ

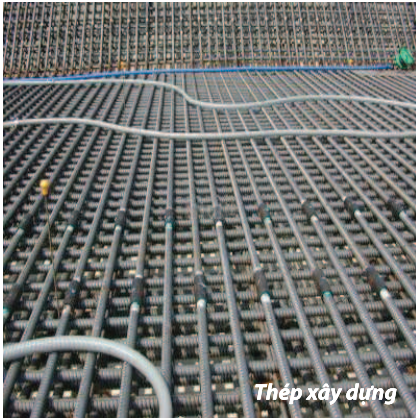
khoảng 250 đến 400 ngàn tấn/năm. So với Trung Quốc, có 264 nhà máy, tổng công suất 419 triệu tấn, bình quân một nhà máy có công suất 1,6 triệu tấn thì có thể thấy quy mô các nhà máy thép của Việt Nam quá nhỏ, đây là 1 trong những nguyên nhân gây khó khăn cho các doanh nghiệp Việt Nam trong việc giảm giá thành và cạnh tranh trên thị trường.



Sản xuất thép tại Công ty Gang thép Thái Nguyên



Sản xuất thép cuộn ở Nhà máy thép Phú Mỹ (Công ty thép Miền Nam)

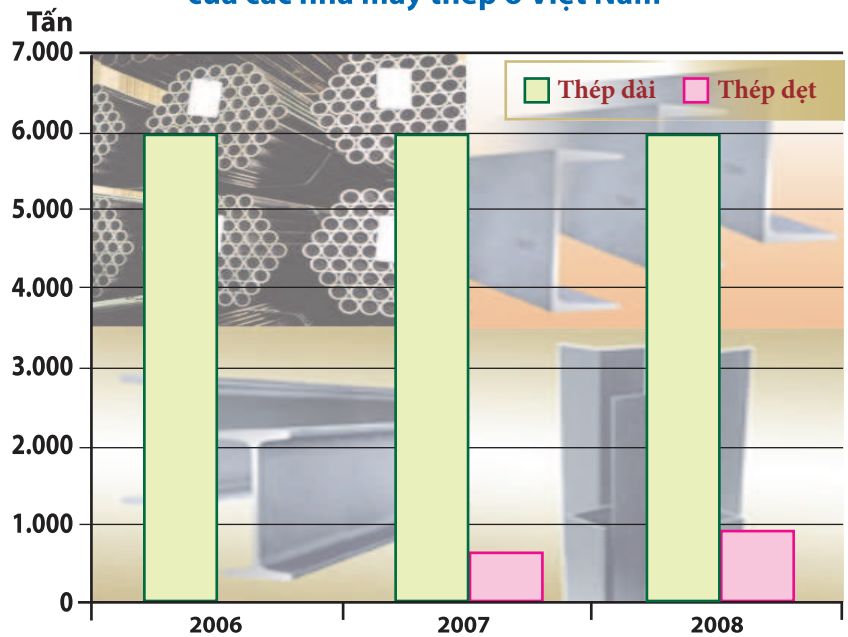


Thép xây dựng



Thép hình chữ I

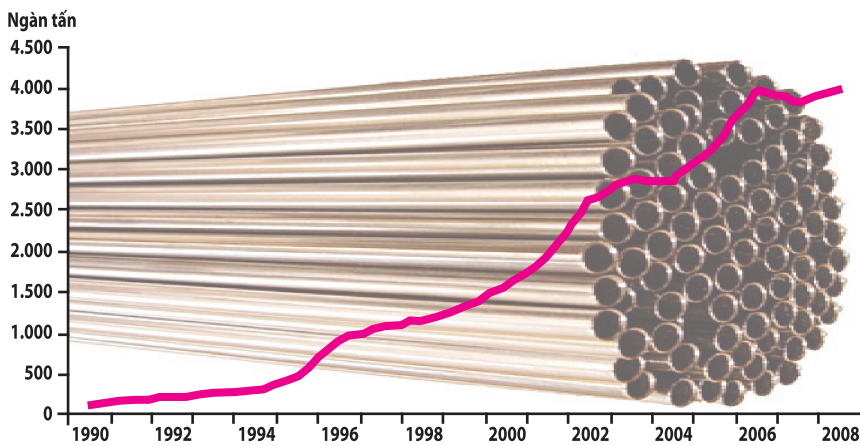
### Công suất sản xuất thép dài và thép dẹt của các nhà máy thép ở Việt Nam



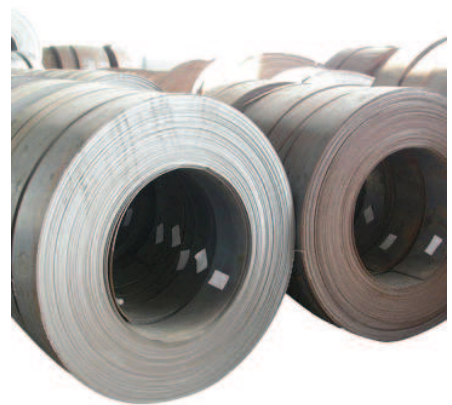
Nguồn: HBBS

Ghi chú: ♦ Thép dài là thép dùng trong xây dựng như thép cuộn, thép thanh  
♦ Thép dẹt là thép dùng trong đóng tàu, sản xuất ô tô, máy móc, thiết bị công nghiệp.

### Sản lượng thép Việt Nam, 1990-2008



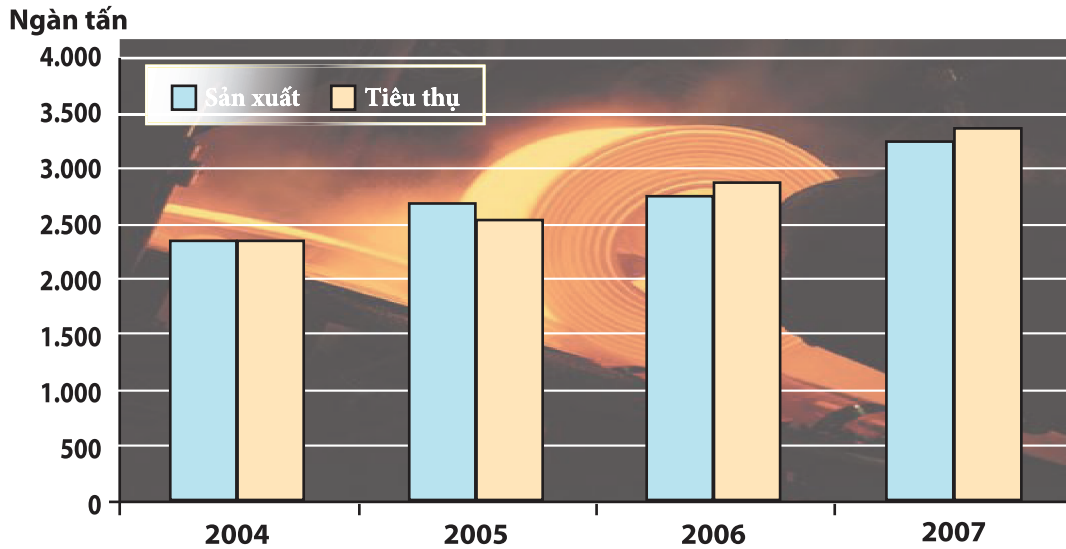
Nguồn: Hiệp hội Thép



Thép cuộn cán nóng

## ► Thế Giới Dữ Liệu

### Sản lượng và tiêu thụ thép của các thành viên trong Hiệp hội Thép, 2004-2007



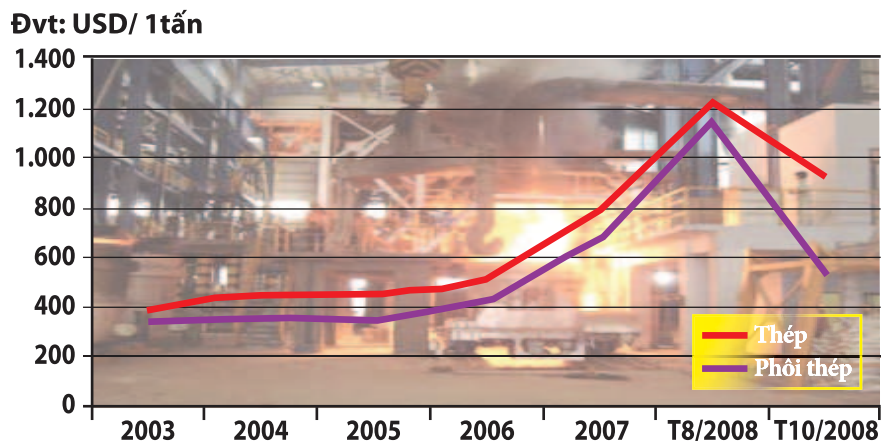
Nguồn: HBBS

### “Vũ điệu” của giá thép

Nguyên liệu đầu vào ở các nhà máy thép Việt Nam phần lớn sử dụng thép phế và phôi thép nhập khẩu, vì thế giá thép có xu hướng biến động theo chiều với giá thép trên

thế giới. Năm 2008 là năm thép có giá cao nhất, lên đến trên dưới 20.000 đồng/kg. Đến 2009, giá thép hạ và luôn ở mức dưới 12.000 đ/kg, có lúc chỉ ở khoảng 8-9 ngàn đồng/kg (tháng 3,4/2009).

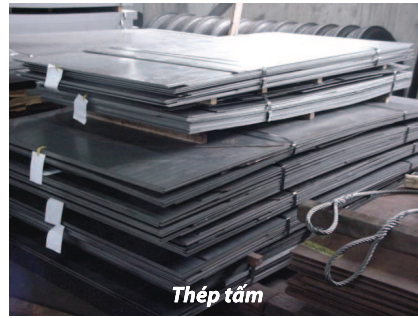
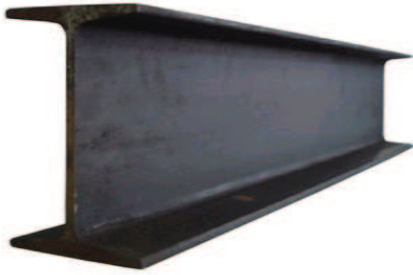
### Biến động giá phôi thép và giá bán thép xây dựng ở Việt Nam



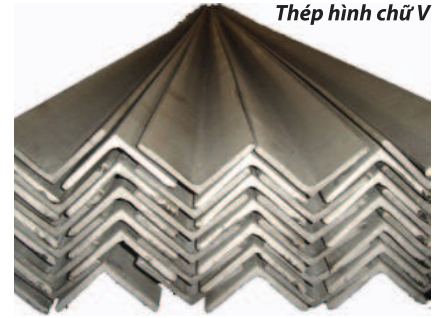
Nguồn: HBBS



Thép hình chữ I

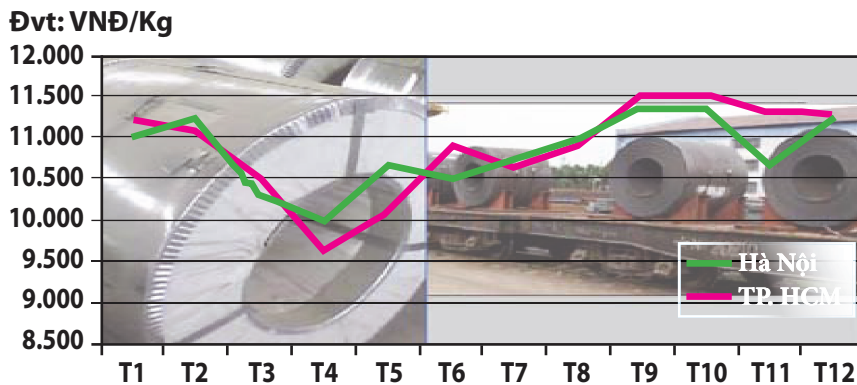


Thép tấm



Thép hình chữ V

### Diễn biến giá thép cuộn năm 2009



Nguồn: VNN.VN

### Tương lai ngành thép Việt Nam

Với nhu cầu khá cao và đa dạng như hiện nay, trong khi việc sản xuất trong nước chủ yếu là các sản phẩm thép xây dựng và mới chỉ tập trung cho các công đoạn sản xuất ở hạ nguồn (nhập phối để cán sản phẩm), vì vậy, lượng nguyên liệu và sản phẩm thép nhập khẩu vào Việt Nam những năm gần đây tăng lên rất mạnh. Ngành thép trở thành ngành kinh tế tiêu tốn lượng ngoại tệ lớn.

Trong khi đó, Việt Nam đã xuất khẩu không ít quặng sắt!. Theo Tổng cục Hải

quan, thị trường Trung Quốc là nơi tiêu thụ các sản phẩm xuất khẩu thô lớn nhất của Việt Nam, năm 2009, chỉ tính riêng tinh quặng sắt là 1,2 triệu tấn. Tuy nhiên, số lượng tinh quặng sắt thật sự xuất khẩu, theo nội dung văn bản kiến nghị mà các nhà sản xuất phôi thép từ lò cao báo cáo lên Chính phủ với số liệu được dẫn từ nguồn Hải quan Trung Quốc là 1,81 triệu tấn.

Với dự báo sản xuất thép trong nước bắt đầu từ năm 2010 nguồn cung sẽ vượt qua nhu cầu tiêu thụ là tín hiệu đáng mừng cho ngành thép Việt Nam. Nhưng nếu các nhà máy thép vẫn phụ thuộc nguyên liệu đầu vào từ nguồn nhập khẩu thì giá thép sẽ tiếp tục lệ thuộc giá thị trường thép thế giới, các doanh nghiệp sản xuất thép sẽ tiếp tục khó khăn vì khả năng cạnh tranh và ngành thép vẫn là ngành tiêu tốn nhiều ngoại tệ cho việc nhập siêu nguyên liệu thép. □

### Dự báo năng lực sản xuất và khả năng tiêu thụ thép giai đoạn 2008-2013

Đvt: ngàn tấn

	2008	2009	2010	2011	2012	2013
<b>Tổng cung</b>	<b>7.150</b>	<b>7.150</b>	<b>13.050</b>	<b>17.550</b>	<b>18.933</b>	<b>32.533</b>
- Thép dài	6.000	6.000	6.350	6.350	7.733	7.733
- Thép dẹt	1.150	1.150	6.700	11.200	11.200	24.800
<b>Tổng cầu</b>	<b>8.428</b>	<b>8.839</b>	<b>10.000</b>	<b>11.000</b>	<b>12.000</b>	<b>13.000</b>
- Thép dài	3.955	4.153	5.000	5.500	6.000	6.500
- Thép dẹt	4.473	4.686	5.000	5.500	6.000	6.500
<b>Tổng cung - tổng cầu</b>	<b>-1.278</b>	<b>-1.689</b>	<b>3.050</b>	<b>6.550</b>	<b>6.933</b>	<b>19.533</b>

Nguồn: HBBS